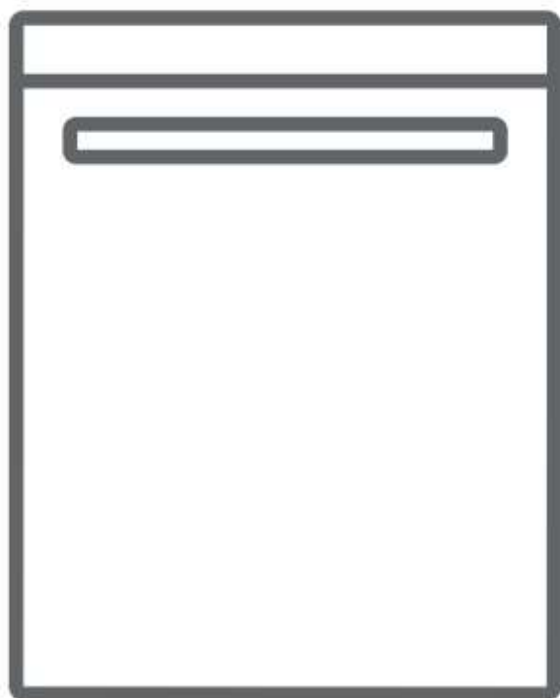


KAFF[®]

EN Máy rửa bát/Hướng dẫn sử dụng



KF-T35HEMERA

Cảm ơn Quý khách hàng đã lựa chọn sản phẩm này.

Hướng dẫn sử dụng này chứa thông tin quan trọng về hướng dẫn sử dụng an toàn và các hướng dẫn khác nhằm hỗ trợ Quý khách trong việc vận hành và bảo trì thiết bị của mình.

Vui lòng dành thời gian đọc kỹ Hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng thiết bị và lưu trữ nhằm mục đích tham khảo trong tương lai.

Ký hiệu	Loại	Ý nghĩa
	CẢNH BÁO	Thương tật nghiêm trọng hoặc nguy cơ tử vong
	NGUY CƠ GIẬT ĐIỆN	Rủi ro điện áp nguy hiểm
	NGUY CƠ CHÁY, NỔ	Cảnh báo: Rủi ro vật liệu dễ cháy nổ
	THẬN TRỌNG	Thương tật hoặc rủi ro thiệt hại tài sản
	QUAN TRỌNG	Vận hành hệ thống một cách chính xác

MỤC LỤC

1. HƯỚNG DẪN AN TOÀN	1
1.1. Cảnh báo chung về an toàn	1
1.2. Cảnh báo về lắp đặt thiết bị.....	1
1.3. Trong quá trình sử dụng.....	2
2. LẮP ĐẶT	4
2.1. Đặt máy.....	4
2.2. Kết nối nguồn nước.....	4
2.3. Ống dẫn nước	4
2.4. Kết nối nguồn điện.....	4
2.5. Lắp bộ phận dưới gầm máy	5
3. THÔNG SỐ KỸ THUẬT	6
3.1. Ngoại hình tổng quát.....	6
3.2. Thông số kỹ thuật.....	6
4. TRƯỚC KHI SỬ DỤNG THIẾT BỊ.....	7
4.1. Chuẩn bị máy rửa bát để sử dụng lần đầu tiên.....	7
4.2 Sử dụng muối (NẾU CÓ)	7
4.3 Đổ đầy muối (NẾU CÓ)	7
4.4. Que thử.....	8
4.5. Bảng độ cứng của nước.....	8
4.6. Hệ thống làm mềm nước.....	8
4.7. Thiết lập	8
4.8. Sử dụng chất tẩy rửa	8
4.9. Đổ đầy chất tẩy rửa	9
4.10. Sử dụng chất tẩy rửa kết hợp	9
4.11. Sử dụng chất trợ rửa.....	9
4.12. Đổ đầy chất trợ rửa và thiết lập.....	9
5. VẬN HÀNH MÁY RỬA BÁT	11
5.1. Khuyến nghị.....	11
5.2. Lắp giỏ thay thế	15
6. BẢNG CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG.....	16
7. BẢNG ĐIỀU KHIỂN.....	17
7.1. Thay đổi chương trình.....	18
7.2. Hủy chương trình	18

7.3. Tắt máy 19

8. LÀM SẠCH VÀ BẢO DƯỠNG 20

8.1. Bộ lọc 20

8.2. Tay phun 20

8.3. Bơm xả..... 21

9. XỬ LÝ SỰ CỐ 22

10. PHIẾU THÔNG TIN SẢN PHẨM..... 25

1. HƯỚNG DẪN AN TOÀN

1.1. Cảnh báo chung về an toàn

- Đọc kỹ các hướng dẫn dưới đây trước khi sử dụng thiết bị của bạn và giữ lại sách hướng dẫn này để tham khảo trong tương lai.

 Vui lòng kiểm tra bao bì của máy trước khi lắp đặt và bề mặt bên ngoài của máy sau khi đã tháo bao bì. Không vận hành máy nếu cảm thấy máy bị hỏng hoặc đã mở bao bì.

- Vật liệu sử dụng làm bao bì đóng kiện có thể bảo vệ máy của bạn khỏi mọi hư hỏng có thể xảy ra trong quá trình vận chuyển. Các vật liệu đóng kiện đều thân thiện với môi trường do có thể tái chế. Sử dụng vật liệu tái chế giúp giảm tiêu thụ nguyên liệu thô và giảm sản xuất chất thải.

 Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức có thể sử dụng thiết bị trong tầm giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị theo cách an toàn và hiểu các mối nguy có liên quan. Không nên để trẻ em nghịch thiết bị.

 Tháo bỏ bao bì và để xa tầm tay với của trẻ em.

 Không cho trẻ đến gần các chất tẩy rửa và chất hỗ trợ rửa.

 Có thể còn sót lại một số cặn trong máy sau khi rửa. Giữ trẻ tránh xa máy trong khi đang mở.

1.2. Cảnh báo về lắp đặt thiết bị

- Chọn nơi phù hợp và an toàn để lắp đặt máy của bạn.
- Chỉ nên sử dụng phụ tùng chính hãng đi kèm với máy.

  Rút nguồn điện trước khi lắp đặt.

 Chỉ nên để đại lý có ủy quyền lắp đặt máy. Nếu để đơn vị khác hoặc ai khác lắp đặt thì bảo hành của máy có thể bị vô hiệu.

 Kiểm tra xem hệ thống cầu chì điện trong nhà có được kết nối phù hợp với các quy định an toàn hay không.

  Tất cả các kết nối nguồn điện cần phải phù hợp với giá trị trên biển.

 Đảm bảo máy không nằm đè trên đường cáp cung cấp điện.

  Không được phép sử dụng dây nối hoặc ổ cắm nối.

 Cắm phích điện sau khi máy đã lắp đặt hoàn chỉnh.

- Sau khi lắp đặt, hãy chạy máy của bạn ở chế độ không hoạt động lần đầu tiên.

  Không nên cắm điện trong quá trình Đặt.

 Nên sử dụng phích cắm đã bọc lớp cách điện đi kèm theo máy.

  Nếu cáp điện bị hỏng thì phải được thay thế bởi thợ điện có chuyên môn.

- Kết nối ống trực tiếp với vòi cấp nước. Áp suất do vòi cung cấp phải đạt ở mức tối thiểu là 0,03 MPa và tối đa là 1 MPa. Nếu áp suất vượt quá 1 MPa, giữa đầu nối phải lắp van giảm áp.

1.3. Trong quá trình sử dụng

- Thiết bị này chỉ sử dụng trong gia đình; không sử dụng nó cho các mục đích khác. Việc sử dụng thương mại có thể vô hiệu hóa hiệu lực bảo hành.



Không đứng, ngồi hoặc đặt vật nặng lên cửa máy rửa bát đang mở.



Chỉ sử dụng chất tẩy rửa và chất hỗ trợ rửa được sản xuất đặc biệt cho máy rửa bát. Công ty chúng tôi không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào có thể xảy ra do sử dụng sai mục đích.



Không uống nước từ máy.



Do nguy cơ cháy nổ, không được phép đặt bất kỳ chất hòa tan hóa học nào vào bộ phận rửa của máy.

- Kiểm tra khả năng chịu nhiệt của đồ nhựa trước khi rửa trong máy.



Chỉ cho các vật dụng thích hợp để rửa chén vào máy và lưu ý không để quá đầy giỏ.



Không mở cửa trong khi máy đang hoạt động nếu không thì nước nóng có thể tràn ra ngoài. Các thiết bị an toàn đảm bảo máy dừng lại nếu cửa mở.



Không nên để mở cửa thiết bị nếu không có thể gây ra tai nạn.



Đặt dao và các vật sắc nhọn khác vào giỏ dao kéo ở tư thế lưỡi dao hướng xuống dưới.



Đối với các mô hình có hệ thống mở cửa tự động, khi tùy chọn EnergySave hoạt động, cửa sẽ mở khi kết thúc chương trình hoạt động. Để tránh làm hỏng máy rửa bát, không nên cố đóng cửa trong một phút sau khi máy đã mở. Để sấy khô hiệu quả, hãy để cửa mở trong 30 phút sau khi chương trình hoạt động kết thúc. Không đứng trước cửa sau khi tín hiệu tự động mở vang lên.



Trong trường hợp trực trực, việc sửa chữa chỉ nên được thực hiện bởi công ty dịch vụ được ủy quyền, nếu không bảo hành sẽ bị vô hiệu.



Trước khi bắt đầu sửa chữa, nên ngắt kết nối với nguồn điện. Không kéo cáp để rút phích cắm máy. Tắt vòi nước.



Sử dụng ở điện áp thấp sẽ làm giảm hiệu suất.



Để đảm bảo an toàn, hãy rút phích cắm sau khi chương trình hoạt động kết thúc.



Để tránh bị điện giật, không rút phích cắm máy bằng tay ướt.



Rút phích cắm để ngắt nguồn điện, không được phép kéo dây điện.

TÁI CHẾ

- Một số thành phần máy móc và bao bì chứa các vật liệu có thể tái chế.
- Nhựa được đánh dấu bằng ký hiệu viết tắt quốc tế:(>PE<, >PP<, v.v.)

- Bìa cứng có thể sử dụng làm giấy tái chế. Chúng có thể được cho vào hộp đựng giấy phế liệu để tái chế.
- Vật liệu không phù hợp với chất thải sinh hoạt cần phải được xử lý tại các trung tâm tái chế.
- Liên hệ với trung tâm tái chế có liên quan để có thêm thông tin về việc xử lý các vật liệu khác nhau.

BAO BÌ VÀ MÔI TRƯỜNG

- Vật liệu bao bì bảo vệ máy khỏi thiệt hại có thể xảy ra trong quá trình vận chuyển. Các vật liệu đóng gói thân thiện với môi trường vì chúng có thể tái chế. Việc sử dụng vật liệu tái chế làm giảm tiêu thụ nguyên liệu thô và do đó làm giảm sản xuất chất thải.

Tuyên bố CE về sự phù hợp

Chúng tôi tuyên bố rằng các sản phẩm của chúng tôi đáp ứng các Chỉ thị, Quyết định và Quy định hiện hành của Châu Âu và các yêu cầu được liệt kê trong các tiêu chuẩn được tham chiếu.

Thải bỏ máy cũ



Biểu tượng trên sản phẩm hoặc trên bao bì chỉ ra rằng sản phẩm này có thể không thể xử lý như rác thải sinh hoạt. Thay vào đó, cần phải giao cho điểm thu gom thích hợp để tái chế thiết bị điện và điện tử. Bằng cách đảm bảo rằng sản phẩm này được xử lý đúng cách, bạn sẽ giúp ngăn ngừa những hậu quả tiêu cực có thể xảy ra đối với môi trường và sức khỏe con người, nếu không có thể gây ra do việc xử lý chất thải không phù hợp đối với sản phẩm này. Để biết thêm thông tin chi tiết về việc tái chế sản phẩm này, vui lòng liên hệ với văn phòng thành phố địa phương, dịch vụ xử lý rác thải gia đình của bạn hoặc cửa hàng nơi sản phẩm được mua.

2. LẮP ĐẶT

2.1. Đặt máy

Khi đặt máy, hãy để máy ở khu vực có thể dễ dàng cho bát đĩa vào và lấy ra. Không đặt máy ở khu vực có nhiệt độ môi trường xuống dưới 0°C.

Đọc tất cả các cảnh báo trên bao bì trước khi tháo bao bì và Đặt máy.

Đặt máy gần vòi nước và xả nước. Lưu ý rằng các kết nối sẽ không bị thay đổi khi máy đã vào vị trí.

Không để máy cạnh cửa hoặc bảng điều khiển.

Để một khoảng cách vừa đủ xung quanh máy để dễ dàng di chuyển khi vệ sinh.

 Đảm bảo ống dẫn nước và xả nước không bị ép hoặc bị kẹt và máy không đè lên trên cáp điện khi đặt.

Điều chỉnh các chân để máy ngang bằng và cân bằng. Máy phải được đặt trên mặt đất bằng phẳng nếu không sẽ không ổn định và cửa máy đóng không chặt.

2.2. Kết nối nguồn nước

Chúng tôi khuyên bạn nên lắp một bộ lọc vào nguồn cấp nước đầu vào của bạn để tránh làm hỏng máy của bạn do bị nhiễm bẩn (cát, rỉ sét, v.v.) từ hệ thống ống nước trong nhà. Việc này cũng sẽ giúp ngăn ngừa ô vàng và hình thành cặn sau khi rửa.

Ghi chú in trên ống dẫn nước!

Nếu các Model được đánh dấu 25 °, nhiệt độ nước có thể là 25 ° C (nước lạnh).

Đối với tất cả các Model khác:

Nước lạnh được ưu tiên; nước nóng nhiệt độ tối đa 60 ° C.

2.3. Ống dẫn nước

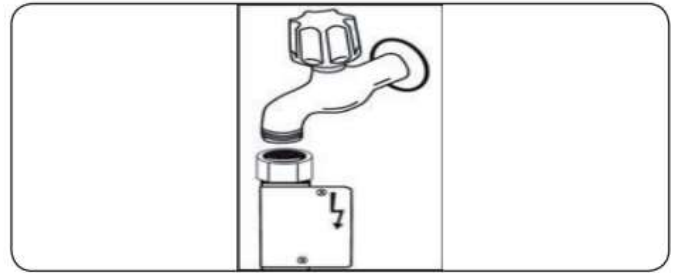


 **CẢNH BÁO:** Sử dụng ống dẫn nước mới đi kèm cùng với máy của bạn, không sử dụng ống của máy cũ.

 **CẢNH BÁO:** Xả nước qua ống mới trước khi kết nối.

 **CẢNH BÁO:** Kết nối vòi trực tiếp với ống dẫn nước. Áp suất được từ vòi nước phải ở mức tối thiểu là 0,03 MPa và tối đa là 1 MPa. Nếu áp suất vượt quá 1 MPa, giữa đầu nối phải lắp van giảm áp.

 **CẢNH BÁO:** Sau khi các kết nối được thực hiện, hãy bật vòi hoàn toàn và kiểm tra có rò rỉ nước hay không. Hãy nhớ tắt vòi cấp nước sau khi kết thúc chương trình hoạt động.



 Một số Models có sẵn vòi phun nước Aquastop đi kèm. Không làm hỏng hoặc dễ bị gấp khúc hoặc xoắn.

2.4. Kết nối nguồn điện

 **CẢNH BÁO:** Máy của bạn được thiết lập để hoạt động ở nguồn điện 220-240 V. Nếu nguồn điện áp chính chỉ ở mức 110 V, hãy kết nối máy biến áp 110/220 V và 3000 W giữa các kết nối điện.

  Kết nối sản phẩm với ổ cắm tiếp địa được bảo vệ bằng cầu chì tuân theo các giá trị trong bảng "Thông số kỹ thuật".

  Phích cắm tiếp địa của máy phải được nối với ổ cắm tiếp địa được cấp điện áp và dòng điện phù hợp.

  Trong trường hợp không lắp đặt tiếp địa, thợ điện được ủy quyền nên tiến hành lắp đặt tiếp địa. Trong trường hợp sử dụng mà không được lắp đặt tiếp địa, chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra trong quá trình sử dụng.

 Phích cắm trên thiết bị này có thể kết hợp cầu chì 13A tùy thuộc vào quốc gia sử dụng. (Ví dụ: Vương quốc Anh, Ả Rập Saudi)

2.5. Lắp bộ phận dưới gầm máy

Nếu bạn muốn lắp bộ phận dưới gầm máy, cần phải có đủ không gian và hệ thống ống nước đi dây phải phù hợp để có thể làm như hình (1). Nếu không gian dưới gầm bàn phù hợp để lắp thiết bị, hãy tháo mặt trên như thể hiện trong hình minh họa (2).

 **CẢNH BÁO:** Mặt trên và nơi đặt máy bên dưới, cần phải là mặt phẳng để tránh mất cân bằng.

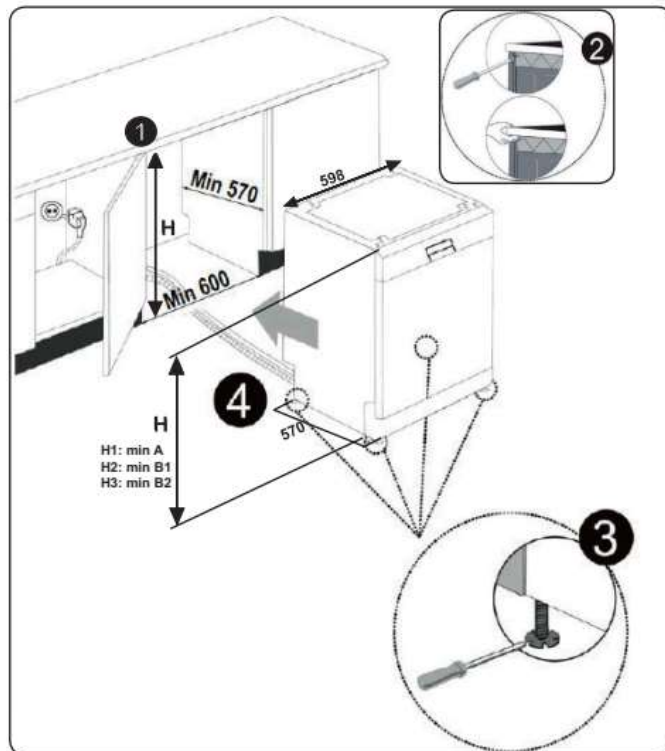
Tấm trên cùng của máy rửa bát phải được tháo ra để lắp máy dưới mặt bàn.

Để tháo bảng điều khiển trên cùng, hãy tháo các vít giữ nó ở phía sau máy. Sau đó, đẩy tấm từ phía trước 1 cm về phía sau và nhấc lên.

Điều chỉnh chân máy theo độ dốc của sàn (3).

Lắp thiết bị bằng cách đẩy máy xuống dưới quầy, cần thận không làm vỡ hoặc uốn cong ống (4).

 **CẢNH BÁO:** Sau khi tháo bảng điều khiển trên cùng của máy rửa bát, cần đặt máy trong không gian có kích thước được ghi như trong hình dưới đây.



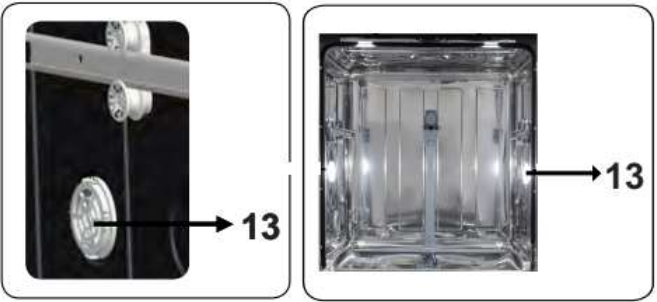
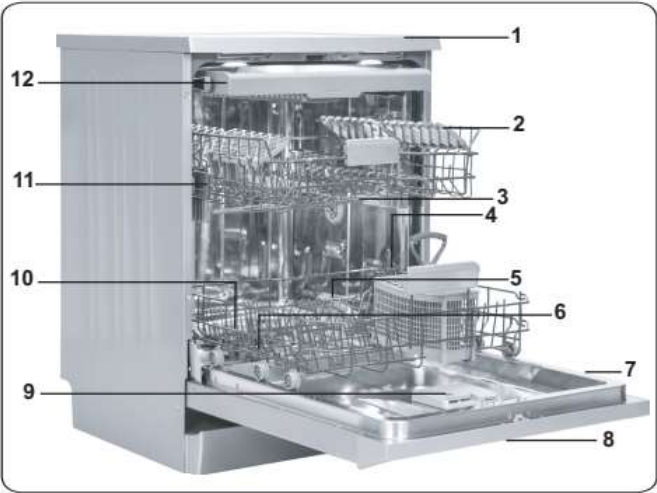
	A	B	
	Tất cả sản phẩm	B ₁	B ₂
Chiều cao sản phẩm (±2 mm)	820 mm	830 mm	835 mm

A: Nếu không có phốt trên đầu sản phẩm; bạn nên tính đến chiều cao của sản phẩm này.

B₁: Nếu có phốt nằm ở phía trên sản phẩm cùng giỏ thứ 2; bạn nên tính đến chiều cao của sản phẩm này.

B₂: Nếu có phốt nằm ở phía trên sản phẩm có rổ thứ 3; bạn nên tính đến chiều cao của sản phẩm này.

3. THÔNG SỐ KỸ THUẬT



3.1. Ngoại hình tổng quát

- 1. Nắp đậy trên
- 2. Rổ phía trên có giá đỡ
- 3. Tay phun phía trên
- 4. Rổ dưới
- 5. Tay phun phía dưới
- 6. Bộ lọc
- 7. Nhấn máy
- 8. Bảng điều khiển
- 9. Bộ phân tán chất tẩy rửa và chất hỗ trợ tẩy rửa
- 10. Bộ phân tán muối
- 11. Khóa rập cố định giỏ trên
- 12. Giỏ đựng dao kéo phía trên
- 13. Bộ phận sấy Turbo: Hệ thống giúp sấy khô bát đĩa hiệu quả hơn.
- 14. Đèn bên trong: Giúp chiếu sáng từ phía bên trong máy rửa bát với bốn đèn từ ba bề mặt, giúp xếp và bỏ bát đĩa ra sau khi xong.

3.2. Thông số kỹ thuật

Sức chứa	14 chỗ đặt
Kích thước (mm)	
Chiều cao	850 (mm)
Chiều rộng	598 (mm)
Độ sâu	598 (mm)
Trọng lượng tịnh	62 kg
Điện áp/tần số hoạt động	220-240V 50 Hz,
Tổng dòng điện (A)	10(A)
Tổng công suất (W)	1900 (W)
Áp suất cấp nước	Tối đa: 1 (Mpa) Tối thiểu: 0,03 (Mpa)

4. TRƯỚC KHI SỬ DỤNG THIẾT BỊ

4.1. Chuẩn bị máy rửa bát để sử dụng lần đầu tiên

- Đảm bảo các thông số kỹ thuật về điện và nước cung cấp phù hợp với các giá trị được chỉ định trong hướng dẫn lắp đặt cho máy.
- Loại bỏ tất cả các vật liệu đóng gói bên trong máy.
- Đặt mức độ làm mềm nước.
- Đổ đầy ngăn chứa chất hỗ trợ làm sạch.

4.2 Sử dụng muối (NẾU CÓ)

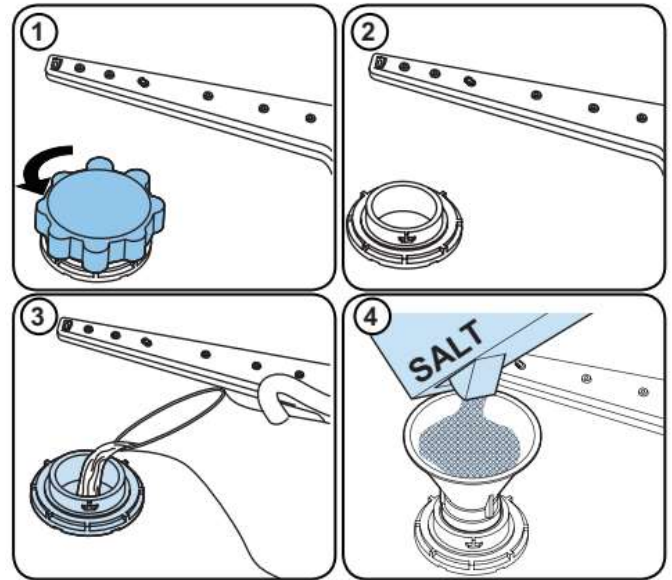
Để có chức năng rửa tốt, máy rửa bát cần phải sử dụng nước mềm, tức là nước chứa ít cặn vôi. Nếu không, cặn vôi trắng sẽ vẫn dính trên bát đĩa và các thiết bị nội thất. Việc này sẽ gây ảnh hưởng không tốt lên quá trình rửa, sấy và đánh bóng của máy. Khi nước chảy qua hệ thống làm mềm, các ion tạo độ cứng được loại bỏ khỏi nước và nước đạt độ mềm cần thiết để có được kết quả rửa sạch một cách tốt nhất. Tùy thuộc vào mức độ cứng của nước chảy vào, các ion làm cứng nước này tích tụ nhanh chóng bên trong hệ thống làm mềm. Do đó, hệ thống làm mềm phải được làm mới thường xuyên để có thể hoạt động hiệu quả đều trong lần sử dụng tiếp theo. Vì mục đích này, chúng ta sử dụng muối rửa bát.

Máy chỉ sử dụng được muối rửa bát chuyên dụng để làm mềm nước. Không sử dụng muối hạt nhỏ hoặc muối tinh bất kỳ có thể dễ dàng hòa tan. Sử dụng muối khác có thể làm hỏng máy của bạn.

4.3 Đổ đầy muối (NẾU CÓ)

Để sử dụng muối làm mềm, hãy mở nắp ngăn muối bằng cách xoay ngược chiều kim đồng hồ. (1) (2) Lần

đầu sử dụng, cho 1 kg muối và nước vào ngăn chứa (3) cho đến khi gần đầy. Nếu có, hãy sử dụng phễu (4) sẽ giúp việc chiết rót dễ dàng hơn. Đậy nắp và đóng nó lại. Sau mỗi 20-30 Chu kỳ, hãy thêm muối vào máy của bạn cho đến khi đầy (khoảng 1 kg).



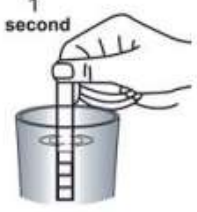
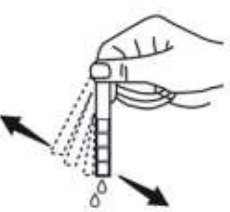
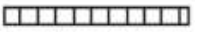
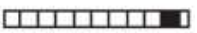
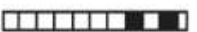
Chỉ cho thêm nước vào ngăn muối trong lần sử dụng đầu tiên.

Sử dụng muối làm mềm được sản xuất đặc biệt để sử dụng trong máy rửa bát.

Khi bạn khởi động máy rửa bát, ngăn muối sẽ được tự động đổ đầy nước, do đó hãy cho muối làm mềm vào trước khi khởi động máy.

Nếu ngăn muối bị tràn nhưng bạn chưa có nhu cầu sử dụng máy, hãy chạy một chương trình hoạt động ngắn để bảo vệ máy khỏi bị ăn mòn.

4.4. Que thử

Xả nước từ vòi (1 phút)	Giữ que thử trong nước (1 giây)	Lắc que thử	Chờ (1 phút)	Thiết lập mức độ cứng cho máy
				1  2  3  4  5  6 

LƯU Ý: Mức mặc định là mức độ 3. Nếu nước là nước giếng hoặc có độ cứng trên 90 dF, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng các thiết bị lọc và tinh chế.

4.5. Bảng độ cứng của nước

Cấp độ	độ dH của Đức	độ dF của Pháp	độ dE của Anh	Chỉ số
1	0-5	0-9	0-6	L1 được hiển thị trên màn hình.
2	6-11	10-20	7-14	L2 được hiển thị trên màn hình.
3	12-17	21-30	15-21	L3 được hiển thị trên màn hình.
4	18-22	31-40	22-28	L4 được hiển thị trên màn hình.
5	23-31	41-55	29-39	L5 được hiển thị trên màn hình.
6	32-50	56-90	40-63	L6 được hiển thị trên màn hình.

4.6. Hệ thống làm mềm nước

Máy rửa bát được trang bị bộ làm mềm nước giúp giảm độ cứng trong nguồn nước chính. Để biết độ cứng của nước máy, hãy liên hệ với công ty cấp nước hoặc sử dụng que thử (nếu có).

4.7. Thiết lập

Để thay đổi mức muối, hãy làm theo các bước sau:

- Nhấn và giữ nút chương trình hoạt động.
- Bật máy.
- Nhấn và giữ nút chương trình hoạt động cho đến khi biểu tượng “SL” biến mất khỏi màn hình.
- Máy sẽ hiển thị thiết lập cuối cùng.
- Đặt mức bằng cách nhấn nút “Program” và “Delay”.
- Tắt máy để lưu lại thiết lập.

4.8. Sử dụng chất tẩy rửa

Chỉ sử dụng chất tẩy rửa được thiết kế riêng cho máy rửa bát gia đình. Nên để chất tẩy rửa ở những nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa tầm tay trẻ em.

Thêm chất tẩy rửa thích hợp cho chương trình hoạt động đã chọn để đảm bảo hiệu suất tốt nhất. Lượng chất tẩy rửa cần thiết tùy thuộc vào chu kỳ, số lượng và độ bẩn của bát đĩa.

Không đổ chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa nhiều hơn mức yêu cầu; nếu không, bạn có thể thấy các vết trắng hoặc các lớp hơi xanh trên thủy tinh và bát đĩa và có thể gây ăn mòn thủy tinh. Tiếp tục sử dụng quá nhiều chất tẩy rửa có thể gây hỏng máy.

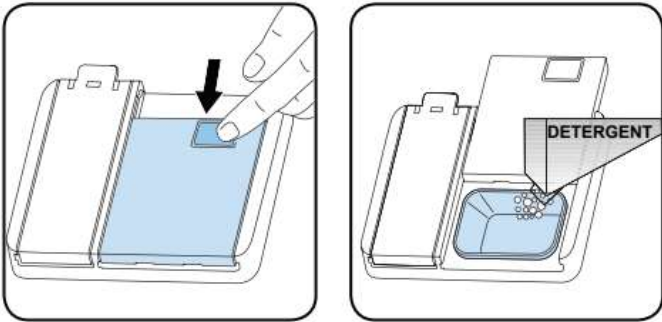
Sử dụng quá ít chất tẩy rửa có thể không sạch và bạn có thể thấy vết trắng trong nước cứng.

Xem hướng dẫn của nhà sản xuất chất tẩy rửa để biết thêm thông tin chi tiết.

4.9. Đổ đầy chất tẩy rửa

Đẩy chốt để mở bộ phận tán và đổ chất tẩy rửa vào.

Đóng nắp và nhấn nó cho đến khi khớp vào vị trí. Nên đổ đầy Bộ phận tán ngay trước khi bắt đầu mỗi chương trình hoạt động. Nếu bát đĩa bị bẩn nhiều, hãy đổ thêm chất tẩy rửa vào ngăn chứa trước khi rửa.



4.10. Sử dụng chất tẩy rửa kết hợp

Các sản phẩm này nên được sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Không được phép cho các chất tẩy rửa kết hợp vào phần bên trong hoặc giỏ đựng dao kéo.

Chất tẩy rửa kết hợp không chỉ chứa chất tẩy rửa mà còn chứa chất trợ rửa, chất thay thế muối và các thành phần bổ sung tùy thuộc vào sự kết hợp.

Không nên sử dụng chất tẩy rửa kết hợp trong các chương trình hoạt động ngắn. Vui lòng sử dụng chất tẩy rửa dạng bột để thay thế.

Nếu bạn gặp sự cố khi sử dụng chất tẩy rửa kết hợp, vui lòng liên hệ với nhà sản xuất chất tẩy rửa.

Khi bạn không sử dụng chất tẩy rửa kết hợp nữa, hãy đảm bảo rằng cài đặt độ cứng của nước và chất trợ rửa được đặt ở mức chính xác.

4.11. Sử dụng chất trợ rửa

Chất trợ rửa giúp bát đĩa khô ráo không còn vết và vết ố. Cần có chất trợ rửa đối với đồ dùng không có vết bẩn và thủy tinh trong suốt. Chất trợ rửa sẽ tự động xả ra trong giai đoạn rửa nóng. Nếu thiết lập liều lượng chất trợ rửa quá thấp, các vết ố trắng vẫn còn trên bát đĩa và bát đĩa không khô và rửa sạch.

Nếu thiết lập liều lượng chất trợ rửa quá cao, bạn có thể thấy các lớp hơi xanh trên thủy tinh và bát đĩa.

4.12. Đổ đầy chất trợ rửa và thiết lập

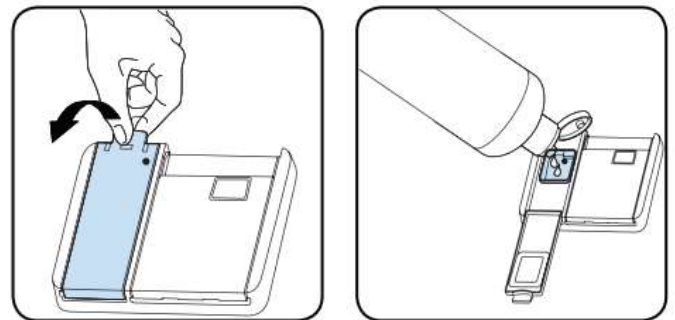
Để đổ đầy ngăn chứa chất trợ rửa, hãy mở nắp ngăn chứa chất trợ rửa. Đổ chất trợ rửa vào ngăn chứa đến mức TỐI ĐA rồi đóng nắp lại. Hãy cẩn thận không nên đổ quá đầy ngăn chứa chất trợ rửa và lau sạch nếu bị tràn ra ngoài.

Để thay đổi mức chất trợ rửa, hãy làm theo các bước dưới đây trước khi bật máy:

- Nhấn và giữ nút chương trình hoạt động.
- Bật máy.
- Nhấn và giữ nút chương trình hoạt động cho đến khi biểu tượng “rA” biến mất khỏi màn hình. Thiết lập chất trợ rửa tuân theo thiết lập độ cứng của nước.
- Máy sẽ hiển thị thiết lập hiện tại.
- Đặt mức độ bằng cách nhấn nút chương trình hoạt động (+) và trừ hoãn (-).
- Tắt máy để lưu thiết lập.

Thiết lập xuất xưởng mặc định là “4”.

Nếu bát đĩa không khô đúng cách hoặc bị vết ố, hãy tăng mức độ. Nếu trên bát đĩa xuất hiện các vết màu xanh, hãy giảm mức độ xuống.



Mức	Liều chất làm tăng độ trắng	Chỉ báo
1	Không xả chất trợ rửa	r1 được hiển thị trên màn hình.
2	1 liều được phân tán	r2 được hiển thị trên màn hình.
3	2 liều được phân tán	r3 được hiển thị trên màn hình.
4	3 liều được phân tán	r4 được hiển thị trên màn hình.
5	4 liều được phân tán	r5 được hiển thị trên màn hình.

5. VẬN HÀNH MÁY RỬA BÁT

Để có kết quả tốt nhất, hãy làm theo các hướng dẫn hoạt động sau.

Thiết lập máy rửa bát gia đình ở mức công suất được chỉ định bởi nhà sản xuất sẽ góp phần tiết kiệm năng lượng và nước.

Không khuyến khích tráng trước các vật dụng trên bộ đồ ăn bằng tay theo cách truyền thống do sẽ dẫn đến việc tăng lượng nước và năng lượng tiêu thụ.

Bạn có thể đặt cốc, ly, đồ gia vị, đĩa nhỏ, bát, v.v. vào giỏ phía trên.

Không nên xếp các đồ thủy tinh có hình dáng dài vào nhau nếu không thì sẽ không thể giữ vững và có thể bị vỡ.

Khi đặt ly và cốc có thân dài, hãy dựa chúng vào mép giỏ hoặc giá đỡ và không dựa vào các vật dụng khác.

Đặt tất cả các vật chứa như cốc, ly và chậu vào máy rửa bát với phần mở hướng xuống dưới, nếu không nước có thể đọng lại trên các vật dụng.

Nếu có giỏ đựng dao kéo trong máy, bạn nên sử dụng lưới dao kéo để đạt được kết quả tốt nhất. Đặt tất cả các vật dụng lớn (nồi, chảo, nắp đáy, đĩa, bát, v.v.) và rất bản vào giá dưới.

Bát đĩa và dao kéo không nên đặt chồng lên nhau.

 **CẢNH BÁO:** Chú ý không cản trở chuyển động quay của các cánh tay phun.

 **CẢNH BÁO:** Đảm bảo rằng sau khi xếp bát đĩa không cản trở việc mở ngăn chứa chất tẩy rửa.

5.1. Khuyến nghị

Loại bỏ hết cặn thô trên bát đĩa trước khi đặt bát đĩa vào máy. Khởi động máy với hoạt động đầy đủ.

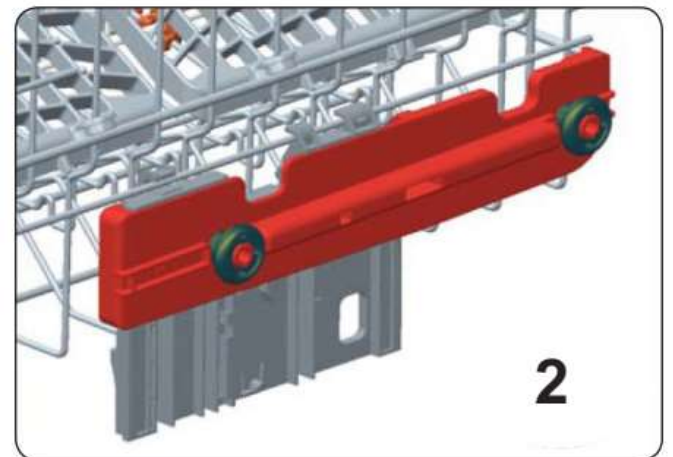
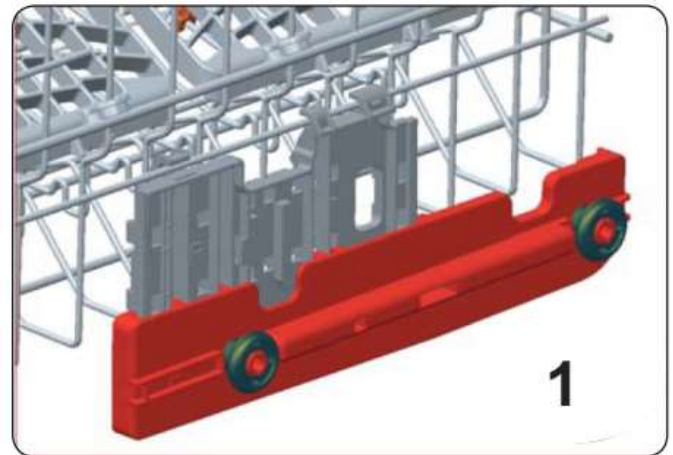
 Không để ngăn kéo quá tải hoặc đặt bát đĩa vào giỏ sai.

 **CẢNH BÁO:** Để tránh có thể xảy ra thương tích, hãy đặt những con dao có cán dài và có mũi nhọn với đầu nhọn hướng xuống hoặc nằm ngang trên rổ.

Rổ trên

Rổ phía trên có cơ cấu cho phép điều chỉnh chiều cao của giỏ lên (1) hoặc xuống (2) mà không cần phải

tháo giỏ. Giữ giỏ ở cả hai bên và kéo lên hoặc đẩy xuống, đảm bảo cả hai mặt của giỏ trên đều ở cùng một vị trí.



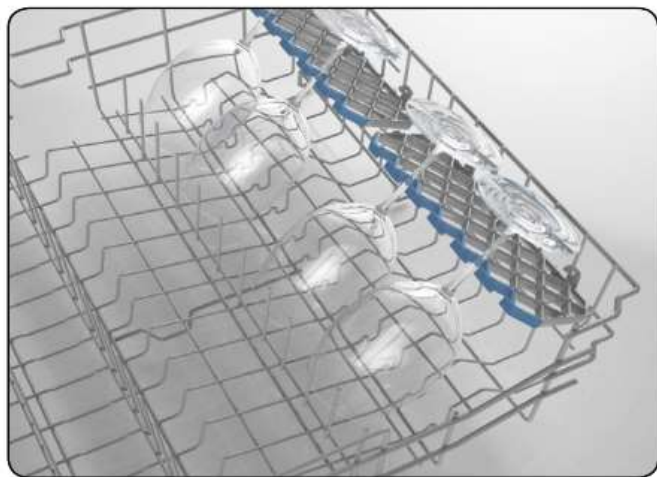
ĐIỀU CHỈNH NHỆ NHÀNG

Giỏ trên cùng

Giá đỡ có thể điều chỉnh độ cao

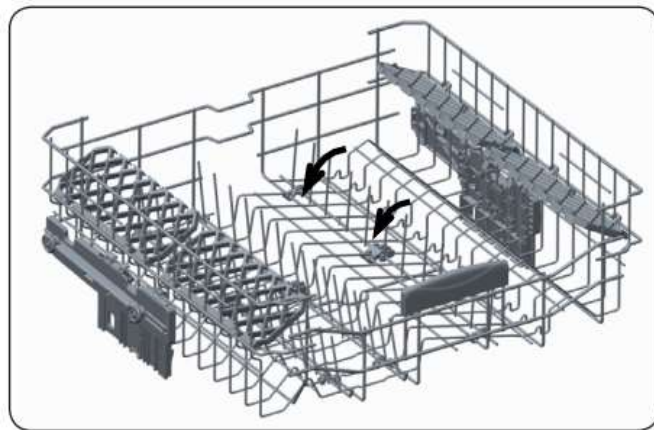
Những giá đỡ này được thiết kế để tăng sức chứa của giỏ trên cùng. Bạn có thể đặt ly và cốc của mình trên giá. Bạn có thể điều chỉnh độ cao của các giá đỡ này. Nhờ tính năng này, bạn có thể đặt các loại đồ thủy tinh có kích thước khác nhau dưới các giá đỡ này. Nhờ phần nhựa điều chỉnh độ cao gắn trên giỏ, bạn có thể sử dụng giá đỡ của mình ở 2 độ cao khác nhau. Ngoài ra, bạn có thể đặt những chiếc nĩa dài, dao và thìa trên những giá đỡ này theo chiều ngang, để chúng không cản đường quay của cánh quạt. Tính năng chạm nhẹ trên giá đỡ giúp đặt đồ thủy tinh có chân đế dễ dàng.

Ly rượu được đặt trong khu vực như trong hình.



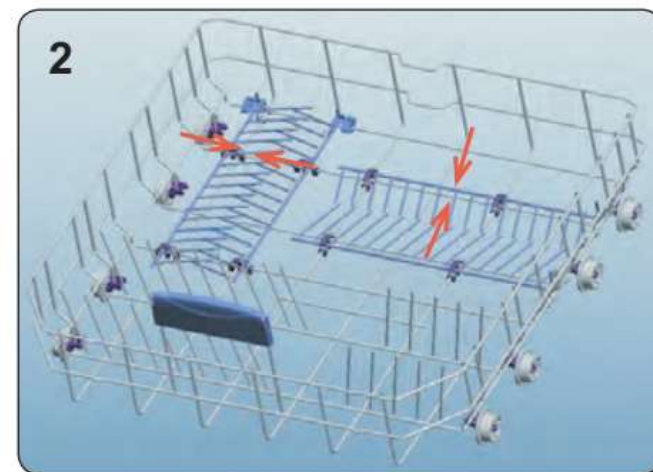
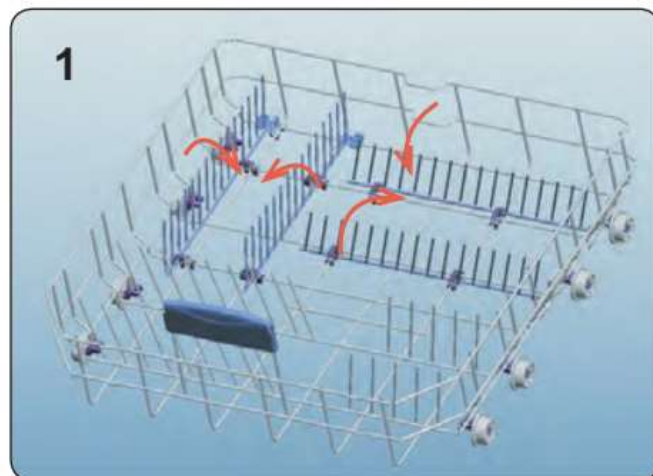
Giá đỡ có thể gấp được

Giá đỡ có thể gấp lại ở giỏ phía trên được thiết kế để giúp bạn đặt các vật dụng lớn dễ dàng hơn như xoong, nồi, ... Tùy theo yêu cầu, có thể gấp riêng từng phần hoặc gấp tất cả và có thể lấy được không gian rộng hơn. Bạn có thể sử dụng giá đỡ có thể gấp lại bằng cách nâng chúng lên trên hoặc gấp xuống.



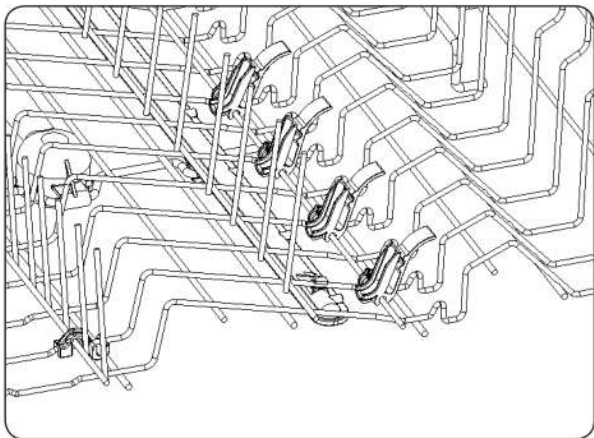
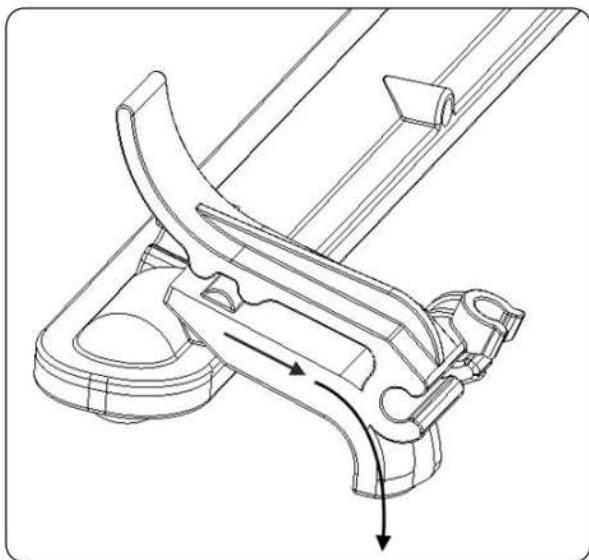
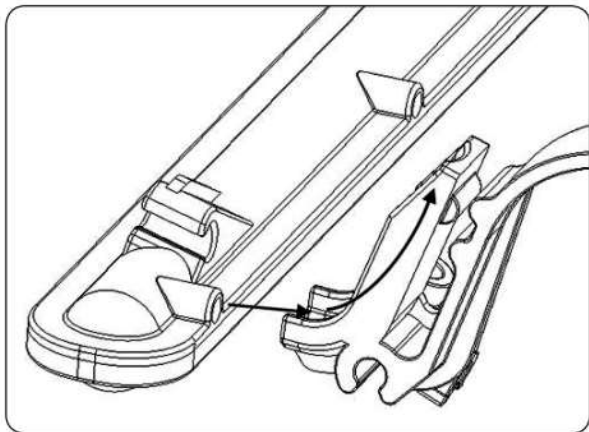
Bốn giá gấp

Các giá gấp được thiết kế để các vật dụng lớn, chẳng hạn như nồi và chảo, có thể dễ dàng đặt vào máy rửa bát. Mỗi phần có thể được gấp lại một cách riêng biệt. Giá đỡ có thể được gấp xuống hoặc nâng lên, như thể hiện trong các hình ảnh dưới đây.



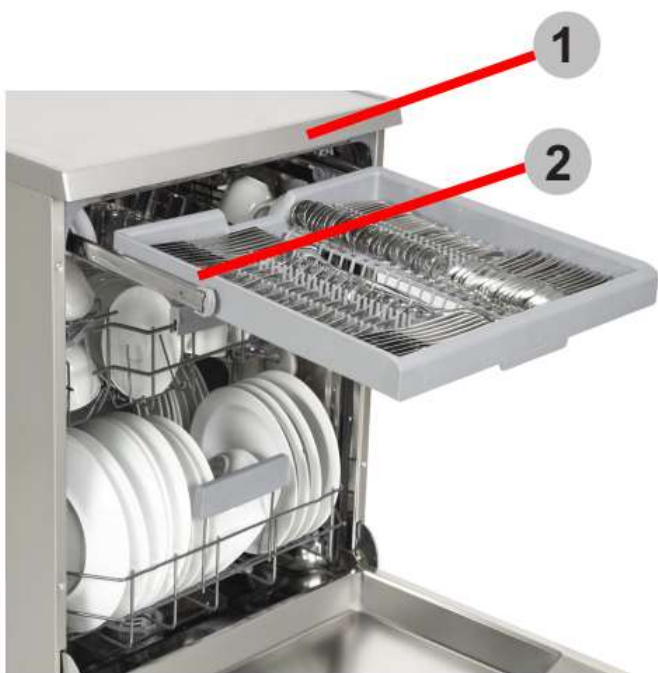
Chức năng rửa trực tiếp

Chức năng này được sử dụng để rửa ly, chai, v.v. bằng cách hướng nước lên trên trong khi thiết bị ở giỏ trên (trong hình) ở vị trí thẳng đứng. Trong khi thiết bị ở vị trí nằm ngang, nước được hướng xuống dưới, góp phần rửa giỏ dưới.



Giỏ đựng bát đĩa ở phía trên

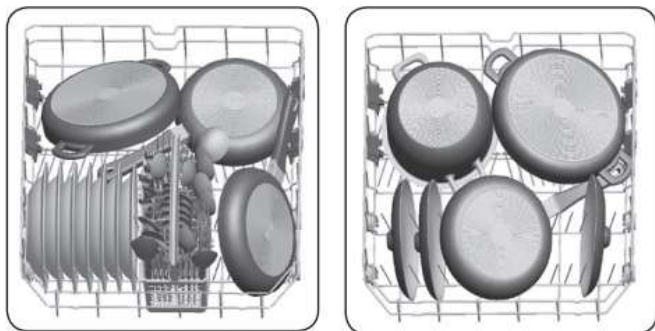
Giỏ dao kéo phía trên được thiết kế để đặt các loại dao kéo và đồ dùng lớn nhỏ.



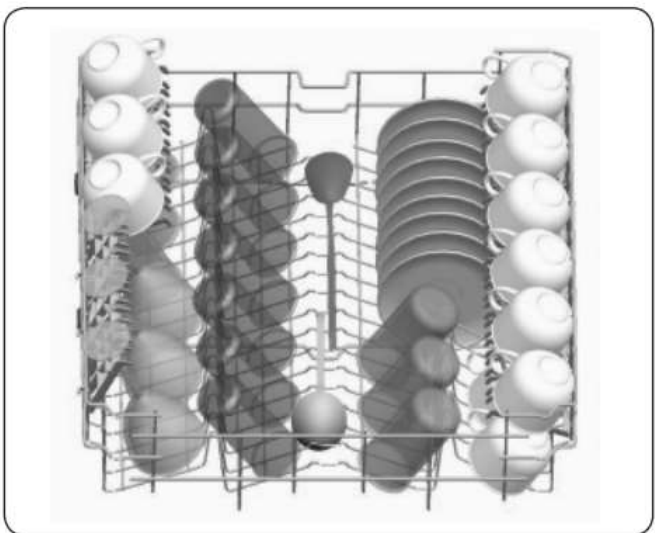
CẢNH BÁO: Dao và các vật sắc nhọn khác phải được đặt nằm ngang trong giỏ đựng dao kéo.

5.2. Lắp giỏ thay thế

Giỏ dưới

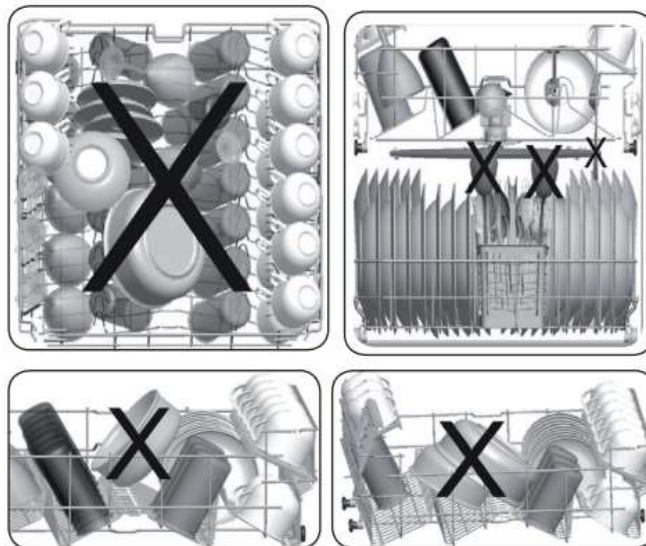


Giỏ trên



Sắp xếp sai cách

Sắp xếp không đúng cách có thể ảnh hưởng kém đến hiệu suất rửa và sấy bát đĩa. Vui lòng làm theo khuyến nghị của nhà sản xuất để có kết quả hoạt động tốt.



Sắp xếp không đúng cách có thể ảnh hưởng kém đến hiệu suất rửa và sấy bát đĩa. Vui lòng làm theo khuyến nghị của nhà sản xuất để mang lại hiệu quả tốt nhất. Lưu ý quan trọng đối với các phòng thử nghiệm.

Các vật dụng không phù hợp để rửa bát

- Tàn thuốc lá, tàn nén, chất đánh bóng, sơn, hóa chất, vật liệu hợp kim sắt.
- Nĩa, thìa và dao có tay cầm bằng gỗ, xương, ngà voi hoặc tráng xà cừ; các mặt hàng dán, các mặt hàng bị bắn bằng hóa chất mài mòn, axit hoặc bazơ.
- Chất dẻo nhạy cảm với nhiệt độ, hộp đựng bằng đồng hoặc tráng thiếc.
- Các đồ vật bằng nhôm và bạc.
- Một số đồ thủy tinh tinh xảo, đồ trang trí in hình; một số đồ pha lê, dao kéo có dính, ly pha lê có chứa chì, thớt, đồ sợi tổng hợp.
- Các vật dụng dễ thấm nước như bọt biển hoặc thảm nhà bếp.



QUAN TRỌNG: Trong tương lai, hãy mua đồ dùng nhà bếp có thể sử dụng hoàn toàn ở trong máy rửa bát.

Lưu ý quan trọng đối với phòng thí nghiệm

Để biết thông tin chi tiết cần thiết cho các thử nghiệm theo tiêu chuẩn EN và bản mềm của sách hướng dẫn, vui lòng gửi tên kiểu máy và số sê-ri đến địa chỉ sau: dishwasher@standardtest.info

6. BẢNG CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG

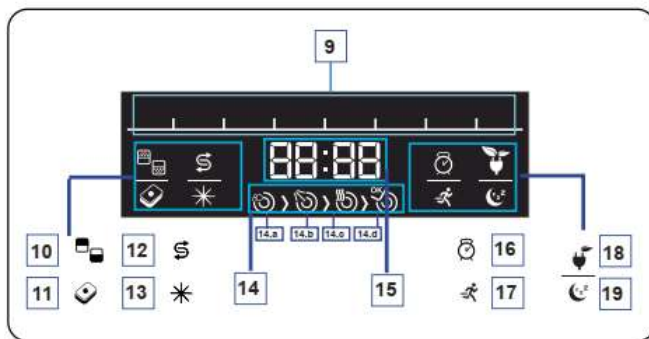
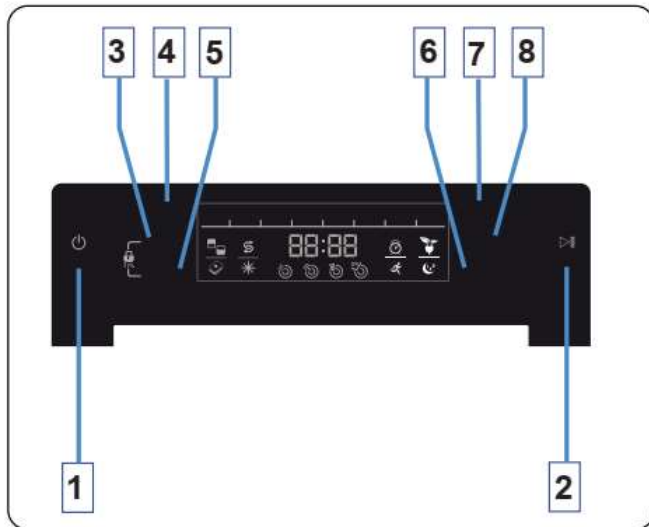
Chương trình	Thời lượng (phút)	Mô tả
Mini 14'	14	Chương trình nhanh nhất cho các món ăn bị bẩn nhẹ và được sử dụng gần đây và phù hợp với cài đặt 4 vị trí.
Quick 30'	30	Thích hợp cho bát đĩa bị bẩn nhẹ và rửa nhanh.
Eco	207	Chương trình tiêu chuẩn cho các món ăn thường bị bẩn hàng ngày sử dụng các món ăn có mức tiêu thụ năng lượng và nước giảm.
Dual Pro Wash 60°C	113	Thích hợp cho cả đồ thủy tinh mỏng dính bẩn nhẹ trên giá trên và đồ sành sứ dính nhiều đất trên giá dưới.
Super 50'	50	Thích hợp cho các món ăn hàng ngày thường bị bẩn với chương trình nhanh hơn.
Hygiene 70°C	123	Thích hợp cho các món ăn bị bám bẩn nhiều cần rửa hợp vệ sinh.
Smart 30°C - 50°C	72-9'	Chương trình tự động cho các món ăn phức tạp thường bị bẩn.
Smart 50°C - 70°C	109 - 179	Chương trình tự động cho các món ăn bị bẩn nhiều.



LƯU Ý: THỜI LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH CÓ THỂ THAY ĐỔI THEO SỐ LƯỢNG BÁT ĐĨA, NƯỚC MÁY, NHIỆT ĐỘ MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH VÀ CÁC CHỨC NĂNG BỔ SUNG ĐÃ CHỌN.

- chỉ sử dụng chất tẩy rửa bằng bột trong các chương trình hoạt động có thời lượng ngắn.
- Các chương trình hoạt động có thời lượng ngắn không bao gồm bước sấy khô.
- Để hỗ trợ sấy khô, chúng tôi khuyên bạn nên mở hé cửa sau khi chương trình kết thúc.

7. BẢNG ĐIỀU KHIỂN



1. Nút Bật / Tắt
2. Nút Start / Standby
3. Nút Half Load
4. Nút chương trình
5. Nút Chắt tẩy rửa kết hợp
6. Nút Extra Fast / Silent
7. Nút Delay
8. Nút Tiết kiệm năng lượng
9. Bảng hiển thị chương trình
10. Biểu tượng Half Load
11. Biểu tượng Chắt tẩy rửa kết hợp
12. Biểu tượng cảnh báo thiếu muối
13. Biểu tượng cảnh báo thiếu chất trợ rửa
14. Hiển thị trạng thái chương trình
- a- Biểu tượng giai đoạn rửa
- b- Biểu tượng pha rửa

c- Biểu tượng giai đoạn làm khô

d- Biểu tượng hoàn thành

15. Thời gian còn lại / Thời gian trễ / Hiển thị thời gian chương trình

16. Biểu tượng trì hoãn

17. Biểu tượng Extra Fast

18. Tiết kiệm năng lượng

19. Biểu tượng Extra Silent

Khởi động máy và chọn chương trình

Nhấn nút Bật / Tắt nguồn (1), màn hình Chương trình (9) sẽ hiển thị chương trình được chọn gần đây nhất.

Chọn chương trình phù hợp nhất cho món ăn của bạn bằng nút Chương trình (4).

Các chức năng bổ sung (3, 5, 6, 7, 8) cũng có thể được chọn.



LƯU Ý: Nhấn nút Half Load (3) để chọn khu vực chứa bát đĩa cần rửa của máy rửa bát. Bạn có thể chọn từ cả hai giỏ, chỉ giỏ trên hoặc chỉ giỏ dưới. Nhấn nút cho đến khi biểu tượng tương ứng với giỏ đựng bát đĩa được rửa sáng lên. Bát đĩa đặt ở các khu vực khác sẽ không được rửa sạch.



LƯU Ý: Nhấn nút Chắt tẩy rửa kết hợp (5) khi sử dụng chất tẩy rửa kết hợp có chứa muối, chất trợ rửa hoặc các chất bổ sung khác. Biểu tượng Chắt tẩy rửa kết hợp (11) sẽ vẫn sáng nếu vẫn được chọn.



LƯU Ý: Nhấn nút Extra Fast / Silent (6) một lần để kích hoạt chức năng Extra Fast. Biểu tượng Extra Fast (17) sẽ sáng và thời lượng của chương trình đã chọn sẽ giảm xuống, giúp tiết kiệm nước hơn. Nhấn nút hai lần sẽ kích hoạt chức năng Im lặng thêm. Biểu tượng Extra Silent (19) sẽ sáng, mang đến chế độ hoạt động êm và nhạy hơn.



LƯU Ý: Nhấn nút Delay (7) trước khi chương trình bắt đầu để điều chỉnh thời gian bắt đầu chương trình bị trì hoãn. Biểu tượng Delay (16) sẽ sáng.



LƯU Ý: Nhấn nút Tiết kiệm năng lượng (8) để giảm nhiệt độ của chương trình. Biểu tượng Tiết

kiệm năng lượng (18) sẽ sáng và cửa sẽ tự động mở khi kết thúc chương trình.

Nhấn nút Start / Standby (2) để bắt đầu chương trình đã chọn.

Màn hình (14) sẽ hiển thị các ký hiệu tương ứng với trạng thái của chương trình đang hoạt động. Trong khi biểu tượng Sấy khô được hiển thị, máy sẽ giữ im lặng trong 45 đến 50 phút.

Màn hình Thời gian Còn lại (15) hiển thị thời lượng chương trình và thời gian còn lại của chương trình đang hoạt động.



LƯU Ý: Chương trình có thể mất một khoảng thời gian khác để hoàn thành so với thông báo ban đầu trên màn hình. Điều này phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường xung quanh, nhiệt độ của nước nguồn và số lượng bát đĩa trong máy rửa bát.



LƯU Ý: Nhấn đồng thời các nút Half Load (3) và Tablet Detergent (5) trong 3 giây để kích hoạt / hủy kích hoạt Khóa trẻ em. Khi được kích hoạt lần đầu, biểu tượng “CL” sẽ hiển thị trên màn hình Thời gian còn lại trong 2 giây. Khi bị vô hiệu hóa, biểu tượng “CL” sẽ nhấp nháy hai lần.



LƯU Ý: Khi không có đủ muối làm mềm, biểu tượng Cảnh báo thiếu muối (12) sẽ sáng để cho biết khoang muối cần được lấp đầy.



LƯU Ý: Khi không có đủ chất trợ rửa, biểu tượng Cảnh báo thiếu chất trợ rửa (13) sẽ sáng để cho biết cần đổ đầy ngăn chứa chất trợ rửa phía trong.

7.1. Thay đổi chương trình

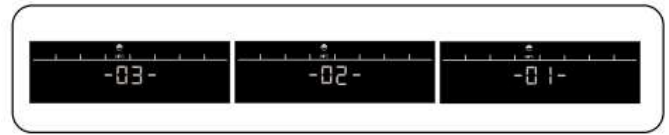
Làm theo các bước bên dưới để thay đổi chương trình khi đang hoạt động.

- Nhấn nút Start / Standby (2).
- Chọn chương trình mới bằng nút Chương trình (4).
- Nhấn nút Start / Standby (2) để bắt đầu chương trình đã chọn.
- Chương trình mới sẽ tiếp tục quá trình của chương trình cũ.

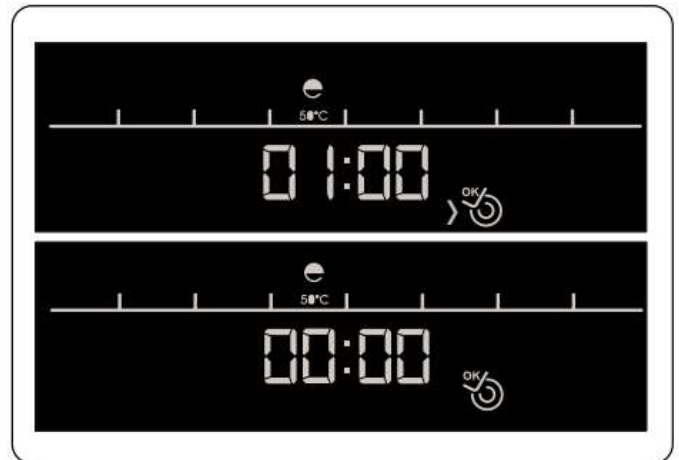
7.2. Hủy chương trình

Làm theo các bước dưới đây để hủy một chương trình khi đang hoạt động.

- Nhấn và giữ nút Start / Standby (2) trong 3 giây.
- Màn hình sẽ đếm ngược từ 3 đến 1. Khi kết thúc, thời gian còn lại để hủy sẽ hiển thị trên màn hình.



Quá trình xả nước sẽ bắt đầu khi thời gian còn lại kết thúc và biểu tượng End sẽ sáng.



7.3. Tắt máy

Khi biểu tượng End sáng lên, hãy tắt máy của bạn bằng nút Bật / Tắt.

- Rút phích cắm và tắt vòi nước.



LƯU Ý: Không mở cửa trước khi biểu tượng Kết thúc sáng.



LƯU Ý: Để hé cửa máy khi kết thúc chương trình hoạt động để làm khô nhanh hơn.



LƯU Ý: Nếu cửa máy bị mở hoặc bị cắt điện trong quá trình vận hành, chương trình sẽ tiếp tục khi đóng cửa hoặc có điện trở lại.

Natural Ion Tech (tùy Model)

Chức năng này giúp đảm bảo vệ sinh cho máy nhờ Công nghệ Ion. Nó hoạt động như một chương trình độc lập. Chức năng này được kích hoạt bằng cách nhấn nút Thêm (6) trong 3 giây ở trạng thái sẵn sàng. Sau 3 giây, “Ion” sẽ hiển thị cho biết chức năng Natural Ion Tech đã được kích hoạt. Nút được nhả ra sau khi “Ion” được hiển thị. Nếu không có sự can thiệp của người dùng, 24 giờ sau khi kích hoạt chức năng Natural Ion Tech, chức năng này sẽ tự động bị hủy.



LƯU Ý: Nếu máy bị tắt, chức năng Natural Ion Tech sẽ bị hủy.



LƯU Ý: Chức năng Natural Ion Tech không hoạt động ở tất cả các chương trình.

8. LÀM SẠCH VÀ BẢO DƯỠNG

Vệ sinh máy rửa bát là điều quan trọng để duy trì tuổi thọ của máy. Đảm bảo rằng cài đặt làm mềm nước (Nếu có) được thực hiện đúng cách và sử dụng đúng lượng chất tẩy rửa để ngăn tích tụ cặn vôi. Đổ đầy ngăn muối khi đèn cảm biến muối bật sáng.

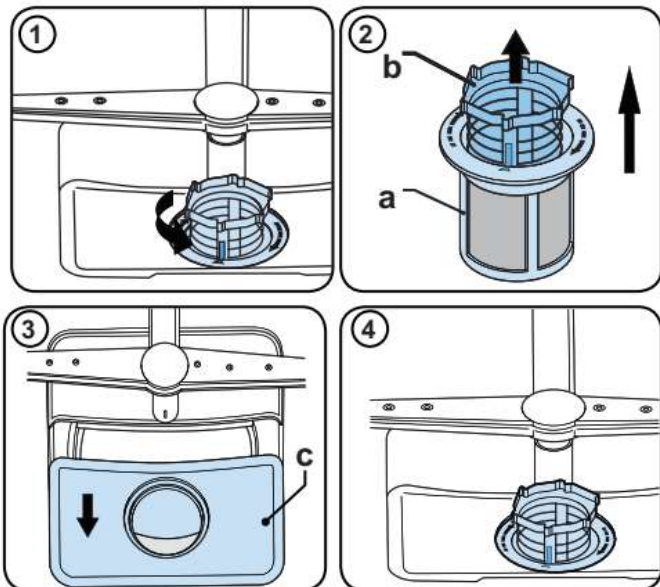
Dầu và cặn vôi có thể tích tụ trong Máy rửa bát của bạn theo thời gian. Nếu điều này xảy ra:

- Đổ đầy ngăn chứa chất tẩy rửa nhưng không cho bát đĩa vào. Chọn một chương trình chạy ở nhiệt độ cao và chạy Máy rửa bát không. Nếu vẫn không sạch, hãy sử dụng chất làm sạch được thiết kế để sử dụng cho máy rửa bát.
- Để kéo dài tuổi thọ cho máy rửa bát, hãy vệ sinh thiết bị thường xuyên hàng tháng
- Thường xuyên lau các gioăng cửa bằng khăn ẩm để loại bỏ cặn bẩn hoặc vật lạ tích tụ.

8.1. Bộ lọc

Vệ sinh bộ lọc và tay phun ít nhất một lần một tuần. Nếu bất kỳ chất thải thực phẩm nào còn sót lại hoặc các vật thể lạ trên bộ lọc thô và tinh, hãy tháo ra và làm sạch chúng thật kỹ bằng nước.

- a) Bộ lọc tinh b) Bộ lọc thô
c) Bộ lọc kim loại

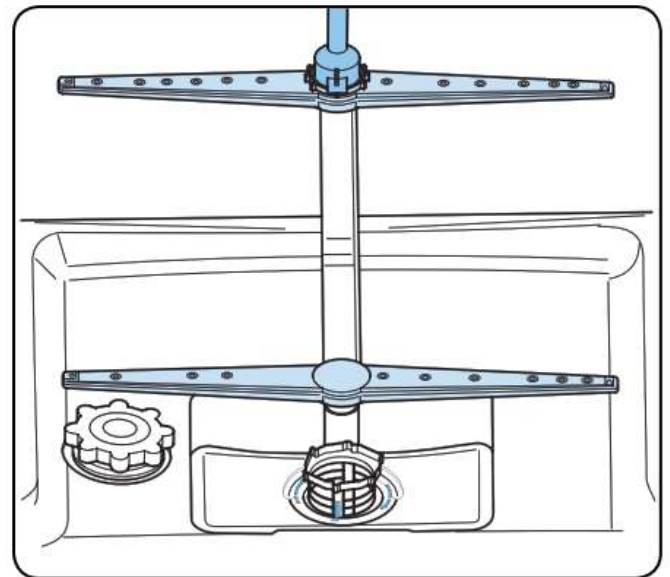


Để tháo và làm sạch tổ hợp bộ lọc, hãy xoay nó ngược chiều kim đồng hồ và tháo nó ra bằng cách nâng bộ lọc lên trên (1). Tháo bộ lọc thô ra khỏi bộ lọc vi mô (2) Sau đó kéo và tháo bộ lọc kim loại (3) và rửa sạch với nhiều nước cho đến khi không còn cặn. Lắp ráp lại các bộ lọc. Thay thế và lắp đặt lại bộ lọc và xoay theo chiều kim đồng hồ (4).

- Không nên sử dụng máy rửa bát mà không lắp bộ lọc.
- Việc lắp bộ lọc không đúng cách sẽ làm giảm hiệu quả hoạt động.
- Bộ lọc sạch là cần thiết để vận hành máy đúng cách.

8.2. Tay phun

Đảm bảo rằng các lỗ phun không bị tắc và không có thức ăn thừa hoặc vật thể lạ mắc vào tay phun. Nếu bị tắc, hãy tháo các cánh tay phun và làm sạch dưới vòi nước. Để tháo cánh tay phun phía trên, hãy tháo đai ốc giữ nó ở vị trí bằng cách xoay nó theo chiều kim đồng hồ và kéo xuống dưới. Đảm bảo rằng đai ốc được vặn chặt khi lắp lại tay phun phía trên.



8.3. Bơm xả

Cặn thức ăn lớn hoặc các vật thể lạ lọt qua bộ lọc có thể làm tắc máy bơm nước thải. Nước rửa sau đó sẽ ở trên bộ lọc.



Cẩn thận không cắt vào tay!

Khi vệ sinh bộ phận bơm xả, hãy đảm bảo rằng bạn không bị thương do mảnh thủy tinh vỡ hoặc dụng cụ nhọn.

Trong trường hợp này:

1. Trước tiên, luôn ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện.
2. Lấy rỏ ra.
3. Tháo bộ lọc.
4. Đổ hết nước ra, sử dụng miếng bọt biển nếu cần.
5. Kiểm tra khu vực và loại bỏ dị vật bất kỳ.
6. Lắp đặt bộ lọc.
7. Lắp lại giỏ.

9. XỬ LÝ SỰ CỐ

LỖI XẢY RA	NGUYÊN NHÂN KHÁCH QUAN	XỬ LÝ SỰ CỐ
Chương trình không hoạt động	Máy rửa bát chưa được cắm nguồn.	Cắm máy rửa bát vào.
	Máy rửa bát chưa được bật.	Bật Máy rửa bát bằng cách nhấn nút Bật / Tắt.
	Cầu chì ngắt.	Kiểm tra các cầu chì trong nhà của bạn.
	Đóng vòi cấp nước	Bật vòi cấp nước.
	Cửa máy rửa bát của bạn đang mở.	Đóng cửa Máy rửa bát.
	Ống dẫn nước vào và các bộ lọc của máy bị tắc.	Kiểm tra ống dẫn nước vào và các bộ lọc của máy và đảm bảo rằng chúng không bị tắc.
Nước vẫn còn bên trong máy.	Ống thoát nước bị tắc hoặc bị xoắn.	Kiểm tra ống thoát nước, sau đó làm sạch hoặc tháo xoắn.
	Tắc bộ lọc	Làm sạch các bộ lọc.
	Chương trình vẫn chưa kết thúc.	Chờ cho đến khi chương trình kết thúc.
Máy dừng trong quá trình rửa.	Mất điện.	Kiểm tra nguồn điện lưới.
	Lỗi cấp nước.	Kiểm tra vòi nước.
Có thể nghe thấy tiếng rung lắc và tiếng va đập trong quá trình rửa.	Cánh tay phun đang đập vào bát đĩa trong giỏ dưới.	Di chuyển hoặc loại bỏ các vật dụng chặn cánh tay phun.
Thức ăn vẫn còn sót lại trên bát đĩa	Đặt bát đĩa không đúng vị trí, nước phun không tới bát đĩa bị ảnh hưởng.	Đừng quá tải giỏ.
	Bát đĩa nghiêng về nhau.	Đặt bát đĩa theo hướng dẫn vào máy rửa bát.
	Không sử dụng đủ chất tẩy rửa.	Sử dụng đúng lượng chất tẩy rửa, theo hướng dẫn trong bảng chương trình.
	Chọn sai chương trình rửa.	Sử dụng thông tin trong bảng chương trình để chọn chương trình thích hợp nhất.
	Cánh tay phun bị tắc nghẽn bởi thức ăn thừa.	Làm sạch các lỗ trên tay phun bằng vật mỏng.
	Bộ lọc hoặc máy bơm xả nước bị tắc hoặc bộ lọc không đúng vị trí.	Kiểm tra ống thoát nước và các bộ lọc đã được lắp đúng chưa.

LỖI XẢY RA	NGUYÊN NHÂN KHÁCH QUAN	XỬ LÝ SỰ CỐ
Các vết màu trắng vẫn còn trên bát đĩa.	Không sử dụng đủ chất tẩy rửa.	Sử dụng đúng lượng chất tẩy rửa, theo hướng dẫn trong bảng chương trình.
	Liều lượng chất trợ rửa và / hoặc chất làm mềm nước được thiết lập ở mức quá thấp.	Tăng mức chất trợ rửa và / hoặc chất làm mềm nước.
	Độ cứng của nước cao.	Tăng mức chất làm mềm nước và thêm muối.
	Nắp ngăn muối không được đóng đúng cách.	Kiểm tra xem nắp ngăn muối đã được đóng đúng cách chưa.
Bát đĩa không khô.	Không chọn chương trình tùy chọn sấy khô	Chọn chương trình có tùy chọn sấy khô.
	Liều lượng chất trợ rửa được đặt quá thấp.	Tăng cài đặt liều lượng chất trợ rửa.
Các vết rỉ sét hình thành trên bát đĩa.	Chất lượng thép không gỉ của bát đĩa là không đủ.	Chỉ sử dụng bộ chống thấm cho máy rửa bát.
	Lượng muối trong nước rửa cao.	Điều chỉnh mức độ cứng của nước bằng cách sử dụng bảng độ cứng của nước.
	Nắp ngăn muối không được đóng đúng cách.	Kiểm tra xem nắp ngăn muối đã được đóng đúng cách chưa.
	Quá nhiều muối tràn vào Máy rửa bát khi đổ đầy muối.	Sử dụng phễu trong khi đổ muối vào ngăn để tránh bị tràn.
	Tiếp địa kém.	Tham khảo ý kiến một thợ điện có chuyên môn ngay lập tức.
Chất tẩy rửa còn sót lại trong ngăn chứa chất tẩy rửa	Chất tẩy rửa được thêm vào khi ngăn đựng chất tẩy rửa bị ướt.	Đảm bảo ngăn chứa chất tẩy rửa khô trước khi sử dụng.

CẢNH BÁO LỖI TỰ ĐỘNG VÀ NHỮNG VIỆC CẦN LÀM

MÃ LỖI	LỖI PHỔ BIẾN	VIỆC NÊN LÀM
FF	Hệ thống cấp nước bị lỗi	Đảm bảo rằng vòi cấp nước đang mở và nước đang chảy
		Tháo ống cấp nước khỏi vòi và làm sạch bộ lọc của vòi.
		Liên hệ với dịch vụ nếu vẫn tiếp tục lỗi.
F5	Sự cố hệ thống áp suất	Liên hệ dịch vụ.
F3	Cấp nước liên tục	Đóng vòi nước và Liên hệ dịch vụ.
F2	Không thể xả nước	Ống xả nước và bộ lọc có thể bị tắc.
		Hủy bỏ chương trình.
		Liên hệ với dịch vụ nếu vẫn tiếp tục lỗi.
F8	Lỗi bộ sấy	Liên hệ dịch vụ.
F1	Nước tràn ra ngoài	Rút phích cắm điện của máy và đóng vòi.
		Liên hệ dịch vụ.
FE	Thẻ điện tử bị lỗi	Liên hệ dịch vụ.
F7	Quá nóng	Liên hệ dịch vụ.
F9	Lỗi vị trí số chia	Liên hệ dịch vụ.
F6	Cảm biến nóng bị lỗi	Liên hệ dịch vụ.

Các quy trình lắp đặt và sửa chữa cần phải được thực hiện bởi Đại lý dịch vụ được ủy quyền để tránh những rủi ro có thể xảy ra. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại có thể phát sinh từ các quy trình do những người không có thẩm quyền thực hiện. Việc sửa chữa chỉ có thể được thực hiện bởi kỹ thuật viên. Nếu một bộ phận phải được thay thế, hãy đảm bảo rằng chỉ thay thế và sử dụng bộ phận chính hãng.

Việc sửa chữa hoặc sử dụng phụ tùng thay thế không đúng cách có thể gây ra thiệt hại đáng kể và khiến người dùng gặp rủi ro đáng kể.

Thông tin liên hệ cho dịch vụ khách hàng có thể được tìm thấy ở mặt sau của tài liệu này.

Bạn có thể nhận được phụ tùng chính hãng phù hợp với chức năng theo đơn đặt hàng Thiết kế sinh thái tương ứng từ Dịch vụ khách hàng trong khoảng thời gian ít nhất 10 năm kể từ ngày thiết bị được đưa vào thị trường trong Khu vực Kinh tế Châu Âu.

10. PHIẾU THÔNG TIN SẢN PHẨM

Thương hiệu của nhà cung cấp	KAFF
Model của nhà cung cấp	KF-T35HEMERA
Sức chứa của máy rửa bát	14
Mức hiệu quả năng lượng	A+++
Mức tiêu thụ năng lượng hàng năm tính bằng kWh mỗi năm (AEc) (280 Chu kỳ)	189
Tiêu thụ năng lượng (Et) (kWh mỗi chu kỳ)	0,659
Công suất tiêu thụ ở chế độ tắt (W) (Po)	0,10
Mức tiêu thụ điện năng ở chế độ hoạt động (W) (Pi)	1,00
Lượng nước tiêu thụ hàng năm tính bằng lít mỗi năm (AWc) (280 Chu kỳ)	2520
Mức hiệu quả sấy khô	A
Tên chương trình chuẩn	Eco
Thời gian chương trình cho chu kỳ tiêu chuẩn (tối thiểu)	207
Thời lượng của chế độ bật bên trái (TI) (phút)	-
Phát thải tiếng ồn âm trong không khí (dB (A) re 1 pW)	44
Tự do / Tích hợp sẵn	Đặt tự do

* Tiêu thụ năng lượng 189 kwh mỗi năm, dựa trên 280 chu kỳ làm sạch tiêu chuẩn sử dụng nước lạnh và tiêu thụ ở chế độ công suất thấp. Mức tiêu thụ năng lượng thực tế sẽ phụ thuộc vào cách thiết bị được sử dụng.

** Lượng nước tiêu thụ 2520 lít mỗi năm dựa trên 280 chu kỳ làm sạch tiêu chuẩn. Mức tiêu thụ nước thực tế sẽ phụ thuộc vào cách sử dụng thiết bị.

*** Hiệu suất sấy loại A trên thang điểm từ G (hiệu quả thấp nhất) đến A (hiệu quả nhất).

**** “Eco” là chu trình làm sạch tiêu chuẩn mà thông tin trong nhãn và phiếu in có liên quan đến nhau. Chương trình này thích hợp để làm sạch bộ đồ ăn thường bị bẩn và là chương trình hiệu quả nhất về mức tiêu thụ năng lượng và nước kết hợp.



52336829 R60

